TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2017/HSST
Ngày 27/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Huấn**
Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Trung Hiếu** và bà **Lường Thị Minh**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Lường Văn Đoản**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Lý**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Ngày 27/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ. Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 211/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Giàng Thị T, sinh năm 1970, sinh tại Điện Biên; Tên gọi khác: Không
Nơi ĐKNKTT: Bản L, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không biết chữ
Con ông: Giàng A C, đã chết; con bà: Giàng Thị P, sinh năm 1950
Bị cáo có chồng Hù A P, sinh năm 1967 và 04 con, con lớn sinh năm 1989 con nhỏ sinh năm 1996.
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2017 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị T:** Ông Nguyễn Quang K, Luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.
*** Người phiên dịch cho bị cáo:** Ông Vừ A C, sinh năm 1980, nghề nghiệp Chuyên viên Trạm khuyến nông huyện Đ, có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Giàng Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 08 giờ ngày 03/6/2017, Giàng Thị T đi bộ từ nhà ở bản L, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên ra khu vực bờ hồ thuộc bản L, xã P để chơi thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái bị cáo không biết lai lịch. Qua trao đổi và giao dịch, bị cáo đã mua của người đàn ông đó được 200.000 đồng được một gói hêrôin gói bên ngoài bằng ni lon màu hồng mang về với mục đích để làm thuốc chữa bệnh. Về đến nhà, Giàng Thị T mang gói hêrôin ra chia thành 03 gói nhỏ rồi gói bằng ni lon màu hồng và hơ lửa hàn kín. Chia xong bị cáo cất một gói hêrôin vào trong chiếc túi thổ cẩm tự tạo màu xanh đeo ở bụng còn hai gói hêrôin bị cáo cho vào chiếc tất màu xám cất giấu ở đống củi sau nhà. Đến 15 giờ 50 phút ngày 04/6/2017, tổ công tác Công an huyện Đ vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ gói hêrôin ở trong chiếc túi thổ cẩm tự tạo màu xanh Giàng Thị T đang đeo trước bụng có trọng lượng 0,15 gam. Hồi 17 giờ 05 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Đ thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà ở của Giàng Thị T. Qua khám xét thu giữ tại đống củi phía sau nhà T có một chiếc tất dài màu xám chân bên phải, mở bên trong chiếc tất có hai gói hêrôin tổng trọng lượng 0,64 gam.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 19 giờ 30 phút ngày 04/6/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ thì mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của Giàng Thị T có tổng trọng lượng 0,79 gam, trích mẫu 0,21 gam gửi giám định.

Kết luận giám định số 554/GĐ-PC54 ngày 08/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên thì mẫu chất bột màu trắng đục của Giàng Thị T gửi giám định là chất ma túy loại hêrôin nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013. Mẫu vật không hoàn lại sau giám định.

Cáo trạng số 147/QĐ-VKS-HS ngày 24/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Giàng Thị T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS; Điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 tuyên phạt bị cáo Giàng Thị T từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76/BLTTHS về xử lý vật chứng. Áp dụng Điều 99/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí HSST cho bị cáo nếu bị cáo có đủ điều kiện.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS cho bị cáo và áp dụng quy định có lợi theo quy định tại Nghị quyết 41 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7; Điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 cho bị cáo. Do điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung bản Cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên, không bổ sung lời bào chữa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với cáo trạng truy tố cũng như vật chứng thu giữ.

Xét hành vi phạm tội: Giàng Thị T là người phụ nữ dân tộc H'Mông, bị cáo cho rằng hêrôin chữa khỏi bệnh đau bụng của bị cáo nên đã mua hêrôin của một người đàn ông dân tộc Thái bị cáo không biết lai lịch ở khu vực bờ hồ thuộc bản L, xã P đem về nhà cất giấu để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,79 gam hêrôin với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 194/BLHS năm 1999 và hướng dẫn ở tiểu mục 3.1 mục 3 phần II Thông tư liên tịch số 17/2007 ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao, Bộ Tư pháp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Trong khi Đảng và Nhà nước, nhân dân đang tích cực đấu tranh phòng và chống tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tệ nạn ma túy phát triển. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Giàng Thị T có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

Xét tính chất mức độ phạm tội: Trọng lượng ma túy thu giữ của Giàng Thị T là 0,79 gam hêrôin. Trọng lượng hêrôin ở trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam. Tính chất tội phạm của bị cáo là nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù. Bị cáo được xem xét để áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa XIV. Theo đó Điều 249/BLHS năm 2015 quy định khung hình phạt tại khoản 1 của Điều 249 đối với hành vi của bị cáo là từ 01 đến 05 năm tù. Hội đồng xét xử áp dụng các quy định có lợi và các tình tiết khác để quyết định hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra và lớn lên ở xã P, huyện Đ, bị cáo nhận thức sai lầm về tác dụng của ma túy. Đây là nguyên nhân chính mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để phải nhận một bản án không đáng có trong đời. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào, qúa trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo cố gắng cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Theo khoản 5 Điều 194/BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Giàng Thị T.

Đối với nguồn gốc số hêrôin bị thu giữ bị cáo khai mua một người đàn ông dân tộc Thái không rõ lai lịch mua ở khu vực bờ hồ thuộc bản L, xã P. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng của vụ án là 0,79 gam Hêrôin đã trích 0,21 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu vật. Vật chứng là 01 chiếc túi vải thổ cẩm tự tạo màu xanh có dây đeo và một chiếc tất dài màu xám là những tài sản không còn giá trị sử dụng. Các vật chứng này tịch thu tiêu hủy theo Điều 76/BLTTHS.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng khó khăn theo quy định của Chính phủ và bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại Điều 99/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Bị cáo **Giàng Thị T** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".**

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS năm 1999; Điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa XIV; Khoản 3 Điều 7; Điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Giàng Thị T 24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 04/6/2017.

- Áp dụng điểm a, đ khoản 2 Điều 76/BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 0,79 gam hêrôin đã trích 0,21 gam gửi giám định không hoàn lại mẫu vật. Vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 30 phút ngày 29/8/2017 giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi vải thổ cẩm tự tạo màu xanh có dây đeo và một chiếc tất dài màu xám.

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Đ giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ hồi 09 giờ 30 phút ngày 29/8/2017).

2. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa XIV về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 27/9/2017.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ Công an HĐB;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Mạnh Huấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HỘI THẨM
Nguyễn Trung Hiếu	**Nguyễn Mạnh Huấn**	**Lường Thị Minh**